

Kon Tum, ngày 02 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO CÔNG KHAI VỀ VIỆC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN LẦN 2

1. Tổ chức đấu giá tài sản:

- Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum.
- Địa chỉ: 40 Bùi Xuân Phái, tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Người có tài sản đấu giá:

- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum.
- Địa chỉ: Số 234 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3. Thời gian tổ chức buổi công bố giá đã trả: Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 26/12/2022.

- **Địa điểm tổ chức cuộc công bố giá:** Tại Sảnh PoLang – Số 30 Bạch Đằng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- **Thời gian đăng ký tham gia đấu giá:** Từ ngày thông báo niêm yết đấu giá đến trước 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2022, tại số 40 Bùi Xuân Phái, tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất đối với 79 thửa đất tại Chợ trung tâm xã Ngok Bay gắn với phát triển khu dân cư, phát triển thương mại, dịch vụ; phát triển quỹ đất để đầu tư tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

a) Danh mục loại đất, vị trí, diện tích, tài sản gắn liền với đất, hạ tầng kỹ thuật và điều kiện xây dựng nhà ở.

- Danh mục loại đất: Đất ở tại nông thôn.
- Vị trí: Xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Diện tích, số lượng thửa đất: 14.409,1m²/79 thửa đất (Có Bảng tổng hợp danh sách các thửa đất đấu giá và Sơ đồ phân lô đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo).
- Hạ tầng kỹ thuật: Hiện trạng đã được đầu tư xây dựng (các lô đất đã được san nền; hệ thống đường giao thông, hệ thống thoát nước,... đã được đầu tư xây dựng) đảm bảo việc sử dụng và kết nối với hạ tầng chung của khu vực.
- Tài sản gắn liền với đất: Không.

- Điều kiện xây dựng: Theo Văn bản số 3354/UBND-HTĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố, về việc thống nhất Phương án tổng mặt bằng xây dựng công trình: Chợ trung tâm xã Ngok Bay gắn liền với phát triển khu dân cư, phát triển thương mại dịch vụ; phát triển quỹ đất để đầu tư nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã và Văn bản số 3884/UBND-HTĐT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của UBND thành phố Kon Tum về việc thống nhất Phương án điều chỉnh tổng mặt bằng xây dựng công trình: Chợ trung tâm xã Ngok Bay gắn liền với

phát triển khu dân cư, phát triển thương mại dịch vụ; phát triển quỹ đất để đầu tư tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã.

b) Mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

5. Tổng Giá khởi điểm: 73.782.402.700 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi ba tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm đồng)/**79 thửa.**

- Bước giá: Theo Thông báo số 478/TB-TTPTQĐ ngày 04/11/2022 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum về bước giá để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất quỹ đất tại Chợ trung tâm xã Ngok Bay gắn với phát triển khu dân cư, phát triển thương mại, dịch vụ; phát triển quỹ đất để đầu tư tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã, cụ thể:

+ *Nhóm 1: Gồm thửa đất số 434, 435, 436, tờ bản đồ số 26: bước giá cụ thể cho từng cuộc đấu giá là 3% so với giá khởi điểm.*

+ *Nhóm 2: Các thửa đất đấu giá còn lại: bước giá cụ thể cho từng cuộc đấu giá là 2%.*

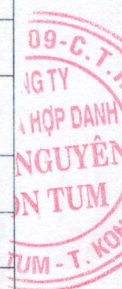
* Bước giá được làm tròn tăng tính đến đơn vị triệu đồng.

- Chi tiết về số lô đất, diện tích, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước (tương đương **20%** giá khởi điểm của thửa đất đấu giá được UBND tỉnh phê duyệt (được làm tròn giảm tính đến đơn vị triệu đồng)), tiền phí hồ sơ đấu giá như bảng kê sau:

* **Lưu ý:** Tài sản bán đấu giá chỉ được bán cho người tham gia đấu giá trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm + (cộng) với ít nhất 01 bước giá.

Số TT	Số lô/ Thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Phí hồ sơ (đồng)	Bước giá (đồng)
I	Các khu dân cư còn lại trong xã						
1	Lô 368 (thửa góc)	26	243,8	1.230.946.200	246.000.000	500.000	25.000.000
2	Lô 369	26	164,5	790.916.000	158.000.000	500.000	16.000.000
3	Lô 370	26	164,5	790.916.000	158.000.000	500.000	16.000.000
4	Lô 371	26	164,3	789.954.400	157.000.000	500.000	16.000.000
5	Lô 372	26	164,3	789.954.400	157.000.000	500.000	16.000.000
6	Lô 373	26	164,1	788.992.800	157.000.000	500.000	16.000.000
7	Lô 374	26	164,2	789.473.600	157.000.000	500.000	16.000.000
8	Lô 375	26	164,1	788.992.800	157.000.000	500.000	16.000.000
9	Lô 376	26	163,9	788.031.200	157.000.000	500.000	16.000.000
10	Lô 377	26	163,9	788.031.200	157.000.000	500.000	16.000.000
11	Lô 378	26	163,8	787.550.400	157.000.000	500.000	16.000.000

12	Lô 379	26	163,7	787.069.600	157.000.000	500.000	16.000.000
13	Lô 380	26	163,7	787.069.600	157.000.000	500.000	16.000.000
14	Lô 381	26	163,4	785.627.200	157.000.000	500.000	16.000.000
15	Lô 382	26	163,5	786.108.000	157.000.000	500.000	16.000.000
16	Lô 383	26	163,4	785.627.200	157.000.000	500.000	16.000.000
17	Lô 384	26	163,2	784.665.600	156.000.000	500.000	16.000.000
18	Lô 385	26	163,3	785.146.400	157.000.000	500.000	16.000.000
19	Lô 386	26	163,1	784.184.800	156.000.000	500.000	16.000.000
20	Lô 387	26	163,1	784.184.800	156.000.000	500.000	16.000.000
21	Lô 388	26	163	783.704.000	156.000.000	500.000	16.000.000
22	Lô 389	26	162,8	782.742.400	156.000.000	500.000	16.000.000
23	Lô 390	26	162,8	782.742.400	156.000.000	500.000	16.000.000
24	Lô 391	26	162,6	781.780.800	156.000.000	500.000	16.000.000
25	Lô 392	26	162,8	782.742.400	156.000.000	500.000	16.000.000
26	Lô 393	26	162,5	781.300.000	156.000.000	500.000	16.000.000
27	Lô 394	26	162,5	781.300.000	156.000.000	500.000	16.000.000
28	Lô 395 (thửa góc)	26	216,9	1.186.009.200	237.000.000	500.000	24.000.000
29	Lô 396	26	174,9	921.023.400	184.000.000	500.000	19.000.000
30	Lô 397	26	175,1	922.076.600	184.000.000	500.000	19.000.000
31	Lô 398	26	154,1	776.201.700	155.000.000	500.000	16.000.000
32	Lô 399	26	154,1	776.201.700	155.000.000	500.000	16.000.000
33	Lô 400 (thửa góc)	26	175,3	942.412.800	188.000.000	500.000	19.000.000
34	Lô 401	26	157,6	757.740.800	151.000.000	500.000	16.000.000
35	Lô 402	26	157,8	758.702.400	151.000.000	500.000	16.000.000
36	Lô 403	26	157,7	758.221.600	151.000.000	500.000	16.000.000
37	Lô 404	26	157,5	757.260.000	151.000.000	500.000	16.000.000
38	Lô 405	26	157,6	757.740.800	151.000.000	500.000	16.000.000
39	Lô 406	26	157,6	757.740.800	151.000.000	500.000	16.000.000
40	Lô 407	26	157,5	757.260.000	151.000.000	500.000	16.000.000
41	Lô 408	26	157,5	757.260.000	151.000.000	500.000	16.000.000
42	Lô 409	26	157,5	757.260.000	151.000.000	500.000	16.000.000
43	Lô 410	26	157,5	757.260.000	151.000.000	500.000	16.000.000
44	Lô 411 (thửa góc)	26	157,9	788.236.800	157.000.000	500.000	16.000.000
45	Lô 431	26	174,9	921.023.400	184.000.000	500.000	19.000.000



46	Lô 432	26	174,9	921.023.400	184.000.000	500.000	19.000.000
47	Lô 434	26	154,1	776.201.700	155.000.000	500.000	24.000.000
48	Lô 435	26	154,1	776.201.700	155.000.000	500.000	24.000.000
II Ranh giới xã Vinh Quang - Ranh giới xã Kroong							
49	Lô 412 (thửa góc)	26	290,9	1.599.368.200	319.000.000	500.000	32.000.000
50	Lô 413	26	234,9	1.242.855.900	248.000.000	500.000	25.000.000
51	Lô 414	26	234,9	1.242.855.900	248.000.000	500.000	25.000.000
52	Lô 415	26	234,6	1.241.268.600	248.000.000	500.000	25.000.000
53	Lô 416	26	234,4	1.240.210.400	248.000.000	500.000	25.000.000
54	Lô 417	26	234,4	1.240.210.400	248.000.000	500.000	25.000.000
55	Lô 418	26	234	1.238.094.000	247.000.000	500.000	25.000.000
56	Lô 419	26	234	1.238.094.000	247.000.000	500.000	25.000.000
57	Lô 420	26	233,7	1.236.506.700	247.000.000	500.000	25.000.000
58	Lô 421	26	233,5	1.235.448.500	247.000.000	500.000	25.000.000
59	Lô 422	26	233,5	1.235.448.500	247.000.000	500.000	25.000.000
60	Lô 423	26	233,1	1.233.332.100	246.000.000	500.000	25.000.000
61	Lô 424	26	233,2	1.233.861.200	246.000.000	500.000	25.000.000
62	Lô 425	26	232,8	1.231.744.800	246.000.000	500.000	25.000.000
63	Lô 426	26	232,6	1.230.686.600	246.000.000	500.000	25.000.000
64	Lô 427	26	232,6	1.230.686.600	246.000.000	500.000	25.000.000
65	Lô 428	26	232,4	1.229.628.400	245.000.000	500.000	25.000.000
66	Lô 429	26	232,1	1.228.041.100	245.000.000	500.000	25.000.000
67	Lô 430	26	232,1	1.228.041.100	245.000.000	500.000	25.000.000
68	Lô 433 (thửa góc)	26	217	1.332.814.000	266.000.000	500.000	27.000.000
69	Lô 436 (thửa góc)	26	175,1	1.057.428.900	211.000.000	500.000	32.000.000
70	Lô 437	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
71	Lô 438	26	157,7	851.737.700	170.000.000	500.000	18.000.000
72	Lô 439	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
73	Lô 440	26	157,4	850.117.400	170.000.000	500.000	18.000.000
74	Lô 441	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
75	Lô 442	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
76	Lô 443	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
77	Lô 444	26	157,6	851.197.600	170.000.000	500.000	18.000.000
78	Lô 445	26	157,5	850.657.500	170.000.000	500.000	18.000.000

79	Lô 446 (thửa góc)	26	168,2	943.265.600	188.000.000	500.000	19.000.000
Tổng cộng			14.409,1	73.782.402.700	14.722.000.000		

* Giá trúng đấu giá chưa bao gồm lệ phí trước bạ và phí địa chính. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá phải nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

- Thời gian xem tài sản: Từ ngày thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2022, trong giờ hành chính, tại địa điểm: Chợ trung tâm xã Ngok Bay gắn với phát triển khu dân cư, phát triển thương mại, dịch vụ; phát triển quỹ đất để đầu tư tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã.

7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

Từ ngày thông báo niêm yết đấu giá đến 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2022 tại:

- Địa điểm:

+ Địa điểm 01: Tại Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum, số 40 Bùi Xuân Phái, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Địa điểm 02: Tại trụ sở Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum - Số 234 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

8. Hình thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

- Phương thức đấu giá: Theo phương thức trả giá lên.

9. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia đấu giá có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản, thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

Nơi nhận:

- Niêm yết tại C.ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum;
- UBND xã Ngok Bay;
- Niêm yết tại nơi có tài sản;
- Đài Phát thanh và truyền hình Kon Tum (để đăng tin)
- Niêm yết Cổng TTĐT Quốc gia về ĐGTS (để đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (để đăng tải);
- Hội trường sảnh Pơ lang – Indochine Hotel;
- Các tổ chức, cá nhân đăng ký đăng tham gia đấu giá tài sản
- Lưu: VT, HS/ĐGTS.

GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn